

Số: 199 /KH-UBND

Bắc Giang, ngày 26 tháng 12 năm 2024

KẾ HOẠCH
Kiểm tra, rà soát văn bản và công tác pháp chế năm 2025

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2020; Nghị định số 34/2016/NĐ-CP¹, Nghị định số 154/2020/NĐ-CP²; Nghị định số 59/2024³; Nghị định số 55/2011/NĐ-CP⁴; Nghị định số 56/2024/NĐ-CP⁵ và Kế hoạch số 66/KH-UBND⁶; Kế hoạch số 143/KH-UBND⁷; Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch kiểm tra, rà soát văn bản và công tác pháp chế năm 2025 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Kiểm tra văn bản nhằm phát hiện những quy định, nội dung trái pháp luật của văn bản QPPL, văn bản có chứa QPPL để kịp thời đình chỉ việc thi hành hoặc bãi bỏ, đình chính văn bản bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của hệ thống pháp luật góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật.

- Rà soát văn bản nhằm phát hiện quy định trái pháp luật, mâu thuẫn, chồng chéo, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp với căn cứ rà soát, tình hình phát triển kinh tế - xã hội để kịp thời đình chỉ việc thi hành, bãi bỏ, thay thế, sửa đổi, bổ sung, ban hành văn bản mới hoặc ngưng hiệu lực văn bản bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật và phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội.

¹ Ngày 14/5/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản QPPL

² Ngày 31/12/2020 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP.

³ Ngày 25/5/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ.

⁴ Ngày 04/7/2011 của Chính phủ Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế

⁵ Ngày 18/5/2024 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 04 tháng 7 năm 2011 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế.

⁶ Ngày 13/12/2023 của UBND tỉnh khắc phục hạn chế trong công tác phòng, chống tham nhũng

⁷ Ngày 25/8/2023 của UBND tỉnh Bắc Giang về thực hiện Đề án “Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp giai đoạn 2021-2030” theo Quyết định số 345/QĐ-TTg ngày 05/4/2023 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Bắc Giang

- Nâng cao năng lực, chất lượng và hiệu quả hoạt động công tác pháp chế của cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh; thực hiện tốt vai trò quản lý nhà nước bằng pháp luật, tăng cường pháp chế xã hội chủ nghĩa.

2. Yêu cầu

- Việc kiểm tra, rà soát văn bản và công tác pháp chế phải được tiến hành khách quan, toàn diện, kịp thời, triệt để, tuân thủ trình tự, thủ tục theo đúng quy định của pháp luật.

- Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa cơ quan có thẩm quyền kiểm tra, rà soát và cơ quan ban hành hoặc tham mưu ban hành văn bản.

- Khi phát hiện văn bản có dấu hiệu trái pháp luật, nội dung không còn phù hợp phải kịp thời kiến nghị cơ quan, người có thẩm quyền xử lý.

II. NỘI DUNG, THỜI GIAN KIỂM TRA, RÀ SOÁT

1. Công tác kiểm tra văn bản

1.1. Tự kiểm tra văn bản QPPL do UBND tỉnh ban hành trong năm 2025.

- Giao Sở Tư pháp chủ trì phối hợp với các cơ quan thực hiện theo quy định.

- Thời gian thực hiện: thường xuyên.

1.2. Kiểm tra theo thẩm quyền văn bản QPPL và văn bản có chứa QPPL do HĐND, UBND cấp huyện ban hành (còn hiệu lực thi hành tại thời điểm kiểm tra) trong lĩnh vực thông tin và truyền thông; lĩnh vực kế hoạch và đầu tư.

- Giao Sở Tư pháp chủ trì phối hợp với các cơ quan, địa phương có liên quan thực hiện.

- Thời gian thực hiện:

+ Xong trước ngày 05/7/2025 đối với lĩnh vực thông tin và truyền thông.

+ Xong trước ngày 05/10/2025 đối với lĩnh vực kế hoạch và đầu tư.

1.3. Kiểm tra theo địa bàn văn bản QPPL và văn bản có chứa QPPL (còn hiệu lực thi hành tại thời điểm kiểm tra) do HĐND, UBND thị xã Việt Yên ban hành.

- Giao Sở Tư pháp chủ trì thực hiện.

- Thời gian thực hiện: xong trước ngày 05/8/2025.

1.4. Tự kiểm tra văn bản QPPL do UBND cấp huyện ban hành có nội dung liên quan đến phòng, chống tham nhũng trong các lĩnh vực còn hiệu lực thi hành; xử lý theo thẩm quyền đối với những văn bản trái pháp luật (nếu có).

- Giao Chủ tịch UBND cấp huyện chỉ đạo thực hiện.

- Thời gian thực hiện: xong trước ngày 05/10/2025.

2. Công tác rà soát văn bản QPPL

2.1. Các cơ quan thuộc UBND tỉnh chủ động thường xuyên rà soát văn bản QPPL do cơ quan mình tham mưu UBND tỉnh ban hành hoặc trình HĐND tỉnh

ban hành theo thẩm quyền; kịp thời phát hiện nội dung không phù hợp với quy định pháp luật hiện hành hoặc tình hình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương để tham mưu xử lý phù hợp, đồng thời, gửi báo cáo kết quả rà soát QPPL về Sở Tư pháp để theo dõi, tổng hợp báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh;

2.2. Tổ chức rà soát văn bản QPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành (còn hiệu lực thi hành tại thời điểm rà soát) trong các chuyên đề sau:

2.2.1. Chuyên đề công thương

Cơ quan thực hiện: Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan thực hiện rà soát; Sở Tư pháp chủ trì tổng hợp kết quả rà soát.

Thời gian thực hiện: xong trước ngày 05/5/2025.

2.2.2. Chuyên đề y tế

Cơ quan thực hiện: Sở Y tế chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan thực hiện rà soát; Sở Tư pháp chủ trì tổng hợp kết quả rà soát.

Thời gian thực hiện: xong trước ngày 05/9/2025.

2.2.3. Chuyên đề hoạt động của doanh nghiệp

Cơ quan thực hiện: Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan thực hiện rà soát; Sở Tư pháp chủ trì tổng hợp kết quả rà soát.

Thời gian thực hiện: xong trước ngày 05/11/2025.

2.2.4. Chuyên đề thanh tra, phòng, chống tham nhũng

Cơ quan thực hiện: Thanh tra tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan thực hiện rà soát.

Thời gian thực hiện: xong trước ngày 05/11/2025.

3. Công tác kiểm tra văn bản hành chính và công tác pháp chế

Tổ chức kiểm tra văn bản hành chính và công tác pháp chế gắn với kiểm tra việc theo dõi thi hành pháp luật tại Sở Giáo dục và Đào tạo.

Giao Sở Tư pháp chủ trì tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra văn bản hành chính và công tác pháp chế của Sở Giáo dục và Đào tạo với thành phần là lãnh đạo, công chức phòng chuyên môn thuộc Sở Tư pháp và các cơ quan liên quan.

Thời gian thực hiện: xong trước ngày 05/11/2025.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của các cơ quan, địa phương

1.1. Trách nhiệm chung

Các cơ quan thuộc UBND tỉnh, cơ quan được giao trách nhiệm cụ thể tại phần II Kế hoạch này và Chủ tịch UBND cấp huyện ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh (qua Sở Tư pháp) **chậm nhất ngày 17/01/2025**; đồng thời tổ chức thực hiện đảm bảo hiệu quả, tiến độ theo yêu cầu.

1.2. Trách nhiệm cụ thể

1.2.1. Sở Tư pháp

- Là đầu mối giúp Chủ tịch UBND tỉnh đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra việc tổ chức thực hiện Kế hoạch này.

- Theo dõi kết quả xử lý văn bản trái pháp luật, nội dung không còn phù hợp theo quy định.

1.2.2. *Giám đốc các Sở, thủ trưởng cơ quan:* Sở Công Thương, Sở Y tế, Sở Kế hoạch và Đầu tư và Thanh tra tỉnh

- Sở Công Thương; Sở Y tế; Sở Kế hoạch và Đầu tư: triển khai thực hiện rà soát, lập hồ sơ rà soát theo quy định pháp luật gửi về Sở Tư pháp **chậm nhất trước 30 ngày** so với thời điểm của từng chuyên đề nêu tại tiểu mục 2.2 mục 2 phần II Kế hoạch này.

- Thanh tra tỉnh: triển khai thực hiện rà soát, tổng hợp kết quả rà soát theo quy định báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh (qua Sở Tư pháp) để theo dõi.

- Sở Giáo dục và Đào tạo: tự kiểm tra, đánh giá; tổng hợp báo cáo kết quả công tác ban hành, kiểm tra văn bản hành chính và công tác pháp chế của cơ quan theo đề nghị của Sở Tư pháp; chuẩn bị các điều kiện cho việc kiểm tra theo quy định.

- Cung cấp thông tin, văn bản, tài liệu theo đề nghị của Sở Tư pháp.

1.2.3. Chủ tịch UBND cấp huyện

- Lập Danh mục, Báo cáo kết quả tự kiểm tra văn bản QPPL, văn bản có chứa QPPL do HĐND, UBND huyện, thành phố ban hành trong các lĩnh vực, địa bàn nêu trên gửi về Sở Tư pháp **chậm nhất trước 30 ngày** so với thời điểm của từng lĩnh vực, địa bàn nêu tại tiểu mục 1.2, 1.3 mục 1 phần II Kế hoạch này; gửi Thanh tra tỉnh và Sở Tư pháp để theo dõi, tổng hợp đối với nội dung nêu tại tiểu mục 1.4 mục 1 phần II Kế hoạch này.

- Cung cấp thông tin, văn bản, tài liệu theo đề nghị của Sở Tư pháp.

- Chuẩn bị các điều kiện phục vụ Đoàn kiểm tra khi được thông báo.

2. Kinh phí

Kinh phí phục vụ cho công tác kiểm tra, rà soát văn bản QPPL được thực hiện theo quy định của Thông tư số 09/2023/TT-BTC ngày 08/02/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL và Nghị quyết số 21/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của HĐND tỉnh Quy định định mức phân bổ kinh phí bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản; một số nội dung và mức chi hỗ trợ công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hoá văn bản QPPL trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

Giao Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này; kết quả báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh theo quy định./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp (Cục KTVB QPPL);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Q. CT, PCT UBND tỉnh;
- Các cơ quan thuộc UBND tỉnh;
- TT HĐND, UBND cấp huyện;
- VP UBND tỉnh: LĐVP, TH;
- Lưu: VT, NC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Phan Thế Tuấn